

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C P
TỈNH Q N**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

CP, ngày 27 tháng 01 năm 2021

Số: 34/2021/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 489/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị NTA, sinh năm 1986

Địa chỉ: Tổ 3, khu ĐS, phường CS, thành phố CP, tỉnh QN.

- Bị đơn: Anh NVH, sinh năm 1975

Địa chỉ: Khu 4, phường PH, thị xã QY, tỉnh QN.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị NTA và anh NVH.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị NTA và anh NVH cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị NTA và anh NVH có 01 con NVB sinh ngày 12/3/2019. Chị NTA trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi); Anh NVH không phải cấp dưỡng cho con chung; Anh NVH có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản và vay nợ chung: Chị NTA và anh NVH không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị NTA tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị NTA đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0005633 ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố CP. Trả lại chị NTA số tiền chênh lệch là 150.000đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh QN;
- VKSND tp.CP;
- CCTHADS tp.CP;
- UBND phường CS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

THẨM PHÁN

T T T